TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 376/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hoài Đức, ngày 14 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 336/2023/TLST-HNGĐ ngày 17.7.2019 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

Người yêu cầu:

- ***Anh BH*****,** sinh năm 1982; HKTT và nơi ở: Lữ đoàn 249- B, T, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- ***Chị NH*****,** sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 09 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận anh BH và chị NH thuận tình ly hôn.

1.2 .Về con chung:

- Xác định anh BH và chị NH có 02 con chung là cháu BA, sinh ngày 25.8.2011; cháu BĐ, sinh ngày 31/10/2012. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cả hai con cho chị BH trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh BH tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.500.000 đồng/01 cháu, kể từ tháng 10/2023 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh BH có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

1.3. Về tài sản và nhà ở chung: Anh BH và chị NH xác nhận không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

1.4. Về vay nợ: Anh BH và chị NH xác nhận không có; nếu sau khi ly hôn có tranh chấp về công nợ thì anh chị chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh BH và chị NH mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh BH nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0016675 ngày 18/08/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- UBND xã Đ, Hoài Đức, Hà Nội
- Chị cục THA huyện Hoài Đức;
- đương sự;
- Lưu hồ sơ;

Đỗ Văn Nghiêm